TÒA ÁN N DÂN **HUYỆN KIÊN LƯƠNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **47**/2020/QĐST-DS	*Kiên Lương, ngày 16 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 95/2020/TLST-DS, ngày 18 tháng 02 năm 2020 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*.

XÉT THẤY;

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2020 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái với pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: 1/ Ông **Huỳnh Ngọc D**, sinh năm: 1969

2/ Bà **Trương Thị Ng**, sinh năm: 1975

Địa chỉ: Số 34/17A đường TV, phường HL, quận NK, TP.CT.

Bị đơn: 1/ Ông **Nguyễn Thành N**, 2/ Bà **Lâm Thị Kim A**, sinh năm: 1984

Địa chỉ: Số 59, Quốc lộ 80, khu phố BH, thị trấn KL, huyện KL, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ý kiến của chị Lâm Thị Kim A và anh Nguyễn Thành N trình bày như sau:

Về số nợ: Anh chị thừa nhận có nợ anh Huỳnh Ngọc D và chị Trương Thị N số tiền 344.000.000đ.

Về cách trả nợ: Chị A anh N cam kết sẽ trả dần mỗi tháng 5.000.000đ/tháng thực hiện trả vào ngày 01 hàng tháng bắt đầu thực hiện kỳ đầu tiên vào ngày 01/8/2020 cho đến khi hết nợ, ngoài ra trong quá trình trả nợ trường

hợp vợ chồng anh N chị A có khả năng trả một lần hết số nợ cho vợ chồng chị Ng anh D thì anh chị sẽ trả hết nợ cho anh D chị Ng.

- Ý kiến của chị Trương Thị N và anh Huỳnh Ngọc D như sau: Theo như lời trình bày của chị A và anh N về số nợ và cách trả nợ như trên vợ chồng anh chị thống nhất và không có ý kiến gì.

Trường hợp anh N chị A có vi phạm nghĩa vụ trả nợ một lần như cam kết thì vợ chồng anh D chị Ng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền buộc vợ chồng anh N chị A phải trả một lần hết số nợ cho anh chị.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả, lãi suất được tính theo quy định tại khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Án phí DSST là 8.600.000đ phía anh N chị A tự nguyện nộp hết, anh D chị Ng được nhận lại số tiền 8.600.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo lai thu số 0009986 ngày 18/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiên Lương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
-Viện kiểm sát ND H.KL.
- Thi hành án DS H.KL.
- Các đương sự .
-Lưu HS.

Nguyễn Thị Thủy